

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 4**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC****Thời gian làm bài: 90 phút****I. ĐỌC HIỂU (6đ)***Học sinh đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi phía dưới***BÀ LÃO LÒA**

(Vũ Trọng Phụng)

76 tuổi đầu, mỗi bữa thất thểu ăn một lưng com, bà lão lòa ở nhờ một đứa cháu họ, thật đã lắm phen cực nhục. Cháu bà, bác đánh giậm, với vợ, một chị mò cua bắt ốc, khôn thay, dưới nách hai đứa con mọn, cũng lắm phen nhăn nhó vì chẳng đủ ăn. Hai mươi năm về trước, bà lão lòa này còn là người có của trong làng. Con trai bà nó chơi, nó phá, nó bán ruộng, cầm nhà rồi nó bỏ bà nó đi, chẳng biết đi đâu, lòng mẹ đối với con tuy có giận mà vẫn có thương, bà khóc lóc một mình đến nỗi lòa cả mắt. Trong thời bà còn giàu có, ngoài những việc cúng tiền tô tượng đúc chuông, bà còn năng giúp đỡ kẻ nghèo khó; trong họ ngoài làng, nhiều người đã được nhờ bà mà đến khi bà gặp bước khôn cùng thì chẳng ai thương cả. Cũng vì xưa kia đã nhiều phen ngửa tay nhận lấy đồng tiền cứu giúp của bà, bác đánh giậm đành cắn răng, vuốt bụng, nhắm mắt nuôi cô trong lúc hoạn nạn. Nhưng vốn bị ma nghèo ám ảnh, mới nuôi cô được độ ba năm, bác đánh giậm đã thấy nản lòng. Cái cảnh túng bấn nó thường đẩy người ta vào chốn bần nhơ, nó thường buộc người vào vòng tội lỗi, đối với bác đánh giậm, ác hơn, nó làm bác quên bỏ cả lương tâm. Quên hẳn cái ơn ngày trước,

bác ta chỉ còn biết xót ruột khi bà lão lòa lò rò ngồi vào mâm, cướp cơm của vợ, của con nhà bác.

Buổi chiều hôm ấy... Trước túp lều tranh xiêu vẹo như chỉ còn chờ một trận gió to là đổ ụp xuống, cái sân đầy những bã mía, lá khô, một mâm cơm bát đũa mộc trong đẽ đĩa cá rô kho chuối với đĩa cá đen sịt đen sì, cầm trên tay mấy bát cơm ngô vàng ói, bà lão lòa, bác gái và hai đứa bé chỉ còn chờ bác trai rửa mặt rửa chân tay, ngồi vào là cùng cầm đũa. Đàn ruồi vù vù bay lung tung như đánh trận, hết bầu đầy vào mấy nốt mụn chốc trên đầu thẳng cụ còn lại bay xuống đặt mình vào đĩa cá.

Bác trai, người mảnh khảnh, đen như củ sừng, trán răn, má hợp, mặt kèm nhèm, mặc cái áo vải và đã đến năm mươi miếng mụn, đóng khô, vừa ngồi xôm xuống đất cầm lấy bát cơm, vợ đã vội hỏi:

- Bó nó hôm nay kiếm được bao nhiêu tất cả...? Ấy tôi chỉ được có bốn sóc cua hai xu với một mẹt tôm riu năm xu là bầy dẫy thôi. Gạo ăn bữa mại hết rồi [...]

Bà lão lòa, ăn hết một lưng, tay lấy bẫy chìa bát ra toàn xin ít nữa, chưa kịp nói, bác gái đã quát:

- Hết rồi... Còn đâu nữa mà chìa mãi bát ra... Đến tôi đây quần quật suốt ngày, đã ốm cả xác mà cũng chỉ được có ba lưng thôi đấy... Bà không phải làm gì, ngồi nhà ăn ít cũng được.

Bà lão giật mình, đó người ra một lúc rồi đứng lên đi vào trong nhà, ngồi xuống bậu cửa, lấy cái tăm gài trên mái tóc xuống xia răng. trong trí nhớ của bà lại thấy hiện ra:

[...] Giữa chợ gần chỗ hàng gà, hàng cá, mùi hôi tanh xông lên nhưc đầu, một đám đông xúm quanh một người đàn bà ăn mặc rách rưới, tay ôm đứa bé chừng bốn năm tháng.

- Thưa bà, cháu chỉ lấy có năm đồng thôi đấy ạ.

- Thôi, chả của đâu mà trả đến năm đồng. Trông gầy thế kia, biết rồi có sống được không? Ba đồng đấy, bằng lòng đi!...

- Rõ tội nghiệp chưa! Tôi mà có năm đồng thì tôi trả ngay..!

Bỗng có một bà ăn mặc lạ là, phúc hậu, len lỏi vào cất tiếng đồng dục hỏi:

- Này nhà bác kia! Làm gì mà đến nỗi phải bán con đi thế?

- Thưa bà, nhà con phải bệnh, liệt giường liệt chiếu đã hơn nửa tháng nay, không có tiền thuốc thang gì thì chết mất. Con phải bán cháu đi để cứu lấy nhà con...

- Này..! Cứ ẵm cháu về, đừng có bán nó đi mà phải tội đấy! Năm đồng đây tôi xin giúp. Hãy cầm về mà liệu thuốc men cho bác trai. Người kia ngạc nhiên ngơ ngác nhìn lên, mãi chưa dám tin là thật, bàng hoàng như đang lúc chiêm bao... phục ngay xuống đất mà rung rức khóc. Đám người tản mát, có kẻ thì thào: người đâu mà phúc đức tề.

Ấy đó, đổi lại bao nhiêu điều thiện xưa kia ông trời cay nghiệt nay đều trả bà bằng hai con mắt lòa với một cảnh ăn gửi nằm nhờ cực kỳ khổ sở. Cho rằng kiếp xưa tiền oan nghiệp chướng chỉ đây, nghĩ thương mình, thương đứa con bất hiếu, thương vợ chồng con cái bác đánh giậm, bà lão lòa thôn thức, trên hai gò má răn reo lại thấy mấy giọt nước mắt chảy rờn rờn. Bà lão gục đầu xuống gối tí tê khóc không ra tiếng, chỉ thấy sụt sùi hậm hực, khiến thằng cu con lò rò bò đến với bà, không hiểu ra sao bỗng cũng khóc thét lên. Bác gái chạy vào bực mình xia xói [...]

- Trời làm đói kém thế này, vợ chồng chúng tôi không thể nuôi bà được nữa

đâu, bà phải liệu mà giúp đỡ chúng tôi mới được. Rồi từ mai trở đi, để thằng cháu nó giắt bà ra đầu đê, bà ngả nón dưới bóng cây gạo mà ngồi, thấy tiếng người chợp búa qua lại thì bà chìa rá ra xin, nếu có được mỗi ngày một vài xu cũng là đỡ được cái mồm bà rồi đấy...

Đã được nửa tháng nay, sáng nào cũng thấy thằng cu lớn dắt bà ra ngồi đầu đê rồi chiều đến lại dắt về... Chẳng may, nếu hôm nào về tay không thì vợ bác đánh giậm - cháu bà - lại nghiêng răng xĩa xối thậm tệ:

- Hôm nay chẳng ai thí cho bà đồng nào..! Bà có biết thế là bà lại ăn phần com của thằng cu lớn đấy không? Từ mai, bà liệu mà kêu to lên mới được... Hay tại bà ngồi dưới bóng cây mát mà ngủ thiếp đi...? Bà liệu đấy...!

Bát com ngô điểm quả cà thiu, bà lão lòa trước khi và vào mồm đã chan đầy như canh bằng nước mắt.

Một ngày kia, trời tháng ba nắng gay gắt, bà lão lòa dưới gốc cây gạo, ngồi từ sáng đến quá trưa, bụng đã đói mềm mà chẳng thấy người khách đi đường nào vớt cho lấy một đồng trinh...bồn bề im lặng như tờ. Hai cánh tay khăng khiu ôm lấy bụng mà nhăn nhó, cổ quật lại với cái đói nó cào xé ruột gan, bà lão lòa thờ hờ ha hờ hên.

Chợt có tiếng người giẫm lạo xạo trên đồng lá khô, đi về phía mình bà lão vội chìa ngay nón:

- Lạy ông đi qua, lạy bà đi lại...! Cứu cho thân tôi lấy một miếng com...

- Tôi đây...! Phải ai đâu mà lạy với lạy...? Bà được đồng nào chưa thì đưa đây cho tôi...

- Đã được đồng nào đâu...? Chẳng thấy ai đi qua đây cả... Mẹ nó có dắt tôi về thì dắt, tôi đói lắm rồi...!

- Bà đói à? Bà đói thì để tôi no à? Bà hãy ngồi đây xem sao, buổi chợ chiều nay, rồi họ về qua đây nhiều... chốc nữa, tôi sẽ bảo thằng cu nó ra nó dắt...

Rồi bác ta thoãn thoắt bước đi...Bỗng trên trời mây kéo đen nghịt tối sầm hẳn lại, rồi nổi một cơn giông. Bác đánh giậm chạy vội ra sân vợ quần áo đem vào nhà, giục thằng cu lớn mau mau chạy ra để dắt bà về kéo mưa to gió lớn. Nghe câu ấy, bác gái ngồi ôm con một góc giường cau mày ngẫm nghĩ: Thật vậy! Ba bốn năm nay, bác ta đã nhịn như nhịn cơm sống ấy rồi, quá lắm thì không chịu được. Mặc kệ bà ấy! Để bà ấy chết quách đi cho rảnh mắt.

[...] Không, không! Không thể thế được... Bà lão ấy chỉ là một bà cô... mà lạ là cô họ chồng, có lẽ nào báo hại mãi nhau.

Kìa! Thằng cu! Tao bảo thế nào...? Không bỏ bếp đây mà ra dắt bà về à?

Bỗng bác gái đặt phịch con xuống giường, quặn mình nhăn nhó:

- Ôi trời đất ôi...! Ôi trời đất ôi...!

- Chết chữa... làm sao thế? Sao thế hở mẹ nó?

- Sao mà bụng tôi cứ thấy đau xoắn lại thế này! Ôi trời đất ôi, đau thế này thì đến chết mất thôi

- Chết chữa! Kìa thằng cu.. ẵm em đỡ đi.. đỡ đi cho nó nín rồi dậy đấm cho u mày một chốc... để tao đi nướng hòn gạch mà chườm bụng vậy... Rõ khổ chữa?

[...]Tiếng sấm động ù ù, mỗi khi chớp nhoáng chớp nhoáng nó lại nom rõ thấy giữa những vũng bong bóng phập phồng, những dây nước rờn rờn từ mái tranh rỏ xuống. Chợt nghĩ đến bà nó ở ngoài đầu đê không biết ra sao, quay lại nhìn thì bố nó vẫn lúi húi dọn cơm, nét mặt thản nhiên như không, thằng cu phụng phịu nét mặt, hỏi gắt:

- Kia thày! Thế bà ở ngoài đầu đê,

Nó chưa nói hết câu, bố nó đã như bị một luồng điện giật nảy người ra, mắt tròn xoe, mãi mới nói được.

- Chết chữa! Biết làm thế nào bây giờ. U mày đau bụng, kêu rồi rít lên, làm tao cũng quên băng đi mắt...

- Thế thì chắc bà chết rét mắt rồi... Còn gì nữa...

Nghĩ đến cái chết của bà lão lòa ở ngoài đầu đê - tình cháu đối với cô – bác đánh giậm rùng mình, rợn tóc gáy nhưng bác tự dôi lương tâm, bác đáp lại con:

- Ôi già... chả việc gì phải sợ.. để bà lại không biết lần mò đến một cái quán nào đấy mà ăn hay sao...?

Rồi bác gọi vợ con dậy ăn cơm. Bữa ấy bác gái tuy kêu đau bụng mà cũng cố ăn được đến bốn năm lưng, mặc dầu hai đứa bé không thấy bà nó đâu, thường nhắc đi nhắc lại. Trời vẫn mưa, lúc to lúc nhỏ, rả rích suốt đêm.

Sáng hôm sau, ánh sáng mặt trời xé những đám mây bay tan tã, chiều xuống trông lại càng tươi càng đẹp. [...]

Bác đánh giậm hôm ấy dậy rất sớm, đóng khố, cài rô, vác vọt ra đi... Mon men ở dưới chân đê, lội lồm bồm qua mấy vũng bùn lầy xa xa, phía dưới cây gạo - chỗ bà lão lòa vẫn ngồi, bác thấy giữa ruộng, trong một đám mạ xanh tươi tốt, một đàn quạ, con bay con liệng, kêu sào sạc rồi đậu xúm xít vào một chỗ. Bụng tưởng hẫng là một tổ rắn chi đây, bác ta vác ngay một vọt tre lên mặt rồi phăm phăm chạy lại. Đàn quạ vùng bay lên rồi tản mác đi... Chao ôi! Bước vừa đến nơi thì bỗng bác ta rú lên một tiếng, trợn mắt rít răng mà ngã phục xuống.[...]

(<https://by.com.vn/YYE12>)

Câu 1: Dòng nào sau đây nói lên mục đích của đoạn mở đầu văn bản?

- A. Cuộc đời khốn khó đầy biến động của bà lão lòa
- B. Lý do vợ chồng đưa cháu họ nuôi bà
- C. Bà lão lòa cũng từng là người giàu có
- D. Cả A và B

Câu 2: Bà lão lòa phản ứng thế nào trước lời lẽ cay nghiệt của người cháu dâu?

- A. Im lặng và làm theo
- B. Tủi cực, khóc, nhớ ngày xưa và làm theo
- C. Tủi cực, khóc
- D. Làm theo, không dám phản ứng gì

Câu 3: Đoạn: *Không, không! Không thể thế được...! Bà lão ấy chỉ là một bà cô... mà lại là cô họ một người chồng, có lẽ nào lại báo hại mãi nhau...?* Tác giả sử dụng nghệ thuật nào? Diễn tả nỗi niềm gì của người cháu dâu?

- A. Độc thoại nội tâm, thể hiện ý định quyết bỏ mặc bà lão
- B. Đối thoại, thể hiện niềm xót thương bà cô họ
- C. Độc thoại nội tâm, diễn tả sự giằng xé: có nên bỏ mặc bà lão không?
- D. Độc thoại nội tâm, khẳng định không thể bỏ mặc bà lão được

Câu 4: “Kìa thầy! Thế bà ở ngoài đầu đê?” thể hiện điều gì ở cậu bé này?

- A. Nhắc thầy nó nhớ chuyện ban nãy (bỏ bảo đi dắt bà về)

B. Lo lắng cho người bà lòa dưới trời mưa

C. Nói lấp lửng để mẹ nó khỏi nghe thấy

D. Tất cả các ý trên

Câu 5: Câu: *Cái cảnh túng bán nó thường đẩy người ta vào chốn bùn nhơ, nó thường buộc người vào vòng tội lỗi, đối với bác đánh giậm, ác hơn, nó làm bác quên bỏ cả lương tâm nhằm mục đích gì?*

A. Lý giải sự cay nghiệt của vợ chồng người cháu đối với bà lão lòa

B. Triết lý về cuộc đời đen bạc

C. Bệnh vực vợ chồng người cháu họ

D. Đưa ra lời cảnh báo: nghèo khổ, túng quần sẽ bào mòn nhân cách con người

Câu 6: Dòng nào nói ĐÚNG về ngôi kể của tác phẩm?

A. Người kể chuyện hạn tri trực tiếp tham dự, chứng kiến những sự việc xảy ra

B. Người kể chuyện toàn tri, quan sát bằng toàn năng, biết hết mọi sự việc

C. Phối hợp 2 điểm nhìn trần thuật vừa biết hết mọi sự việc, vừa diễn tả được cảm xúc nhân vật

D. Dùng 2 ngôi kể luân phiên để kể chuyện bà lão lòa và gia đình người cháu

Câu 7: Dòng nào chứng tỏ người kể chuyện toàn tri trong văn bản là người quan sát toàn năng, biết hết mọi việc?

A. Nó chưa nói hết câu, bố nó đã như bị một luồng điện giật nẩy người ra, mắt tròn xoe, mãi mới nói được

- B. Nghĩ đến cái chết của bà lão lòa ở đầu đê – tình cháu đối với cô – bác đánh giậm rùng mình, rợn tóc gáy
- C. Bữa ấy bác gái tuy kêu đau bụng mà cũng cố ăn được đến bốn năm lưng
- D. Cả A và B

Câu 8: Dòng nào nói lên cảm hứng bao trùm toàn tác phẩm?

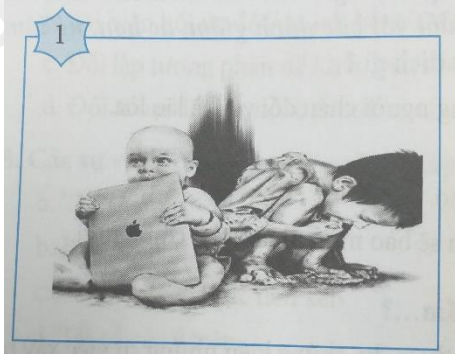
- A. Phê phán người cháu dâu tệt bạc
- B. Xót thương cho bao kiếp người cơ cực
- C. Ngợi ca tấm lòng cậu bé (con trai người cháu)
- D. Lên án người con trai của bà lão lòa

Câu 9: Nêu suy nghĩ của em về bà lão lòa trong truyện ngắn trên và cho biết mục đích của nhà văn khi để bà nhớ lại những hành động giúp đỡ người nghèo của bà (trả lời bằng đoạn văn ngắn từ 5- 7 dòng) (1đ)

Câu 10: Em hãy viết tiếp câu chuyện về 3 nhân vật trong gia đình người cháu họ sau khi người chồng rú lên một tiếng, trợn mắt rít răng mà ngã phục xuống ngoài cánh đồng (trả lời bằng đoạn văn ngắn từ 5- 7 dòng)(1đ)

II. VIẾT (4đ)

Câu 1: Quan sát 2 bức ảnh sau và trả lời câu hỏi a,b (1đ)



a. Chỉ ra nét tương đồng và khác biệt ở 2 bức ảnh trên và đề xuất một chủ đề liên quan tới hai bức ảnh

b. Bức ảnh nào gây nên cảm xúc mãnh liệt ở em? Yếu tố nào gợi lên cảm xúc đó?

Câu 2: Chọn 1 trong 2 đề sau:

Đề 1: Viết bài luận thể hiện suy nghĩ, thái độ và quan điểm của cá nhân về vấn đề được phản ánh trong bức ảnh số 2

Đề 2: Viết bài luận phân tích truyện ngắn Bà lão lòa

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

Đáp án đề 4**Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1(0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3(0.5đ)	Câu 4(0.5đ)	Câu 5(0.5đ)	Câu 6(0.5đ)	Câu 7(0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
D	B	A	B	D	B	D	B

Câu 1: Dòng nào sau đây nói lên mục đích của đoạn mở đầu văn bản?

- A. Cuộc đời khốn khó đầy biến động của bà lão lòa
- B. Lý do vợ chồng đưa cháu họ nuôi bà
- C. Bà lão lòa cũng từng là người giàu có
- D. Cả A và B

Phương pháp giải:

Đọc kỹ đoạn mở đầu văn bản

Phương pháp loại trừ

Lời giải chi tiết:

Mục đích của đoạn mở đầu văn bản:

+Kể về cuộc đời khốn khó đầy biến động của bà lão lòa

+Nêu lý do vợ chồng đưa cháu họ nuôi bà

→ Đáp án D

Câu 2: Bà lão lừa phản ứng thế nào trước lời lẽ cay nghiệt của người cháu dâu?

- A. Im lặng và làm theo
- B. Tủi cực, khóc, nhớ ngày xưa và làm theo
- C. Tủi cực, khóc
- D. Làm theo, không dám phản ứng gì

Phương pháp giải:

Đọc kĩ tác phẩm và chú ý đoạn đối thoại giữa người cháu dâu và bà lão lừa

Chú ý chi tiết thể hiện phản ứng của bà lão lừa

Lời giải chi tiết:

Trước lời lẽ cay nghiệt của người cháu dâu, bà lão lừa cảm thấy tủi cực, điều duy nhất bà có thể làm là khóc và làm theo. Kí ức ngày xưa có lẽ là chỗ dựa tinh thần duy nhất giúp bà quên đi hiện thực tàn khốc dù chỉ trong tưởng tượng

→ Đáp án B

Câu 3: Đoạn: *Không, không! Không thể thế được...! Bà lão ấy chỉ là một bà cô... mà lại là cô họ một người chồng, có lẽ nào lại báo hại mãi nhau...?* Tác giả sử dụng nghệ thuật nào? Diễn tả nỗi niềm gì của người cháu dâu?

- A. Độc thoại nội tâm, thể hiện ý định quyết bỏ mặc bà lão
- B. Đối thoại, thể hiện niềm xót thương bà cô họ
- C. Độc thoại nội tâm, diễn tả sự giằng xé: có nên bỏ mặc bà lão không?

D. Độc thoại nội tâm, khẳng định không thể bỏ mặc bà lão được

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn và chú ý những dấu hiệu về biện pháp nghệ thuật

Phân tích nỗi niềm của người cháu dâu

Lời giải chi tiết:

Trong đoạn văn, tác giả dùng biện pháp nghệ thuật độc thoại nội tâm, thể hiện ý định quyết bỏ mặc bà lão của người cháu dâu độc ác, cay nghiệt

→ Đáp án A

Câu 4: “Kìa thầy! Thế bà ở ngoài đầu đê?” thể hiện điều gì ở cậu bé này?

- A. Nhắc thầy nó nhớ chuyện ban nãy (bỏ bảo đi dắt bà về)
- B. Lo lắng cho người bà lòa dưới trời mưa
- C. Nói lấp lửng để mẹ nó khỏi nghe thấy
- D. Tất cả các ý trên

Phương pháp giải:

Đọc kĩ tác phẩm

Chú ý những lời nói, hành động của đứa con

Lời giải chi tiết:

Câu nói thể hiện cậu bé là người có tấm lòng yêu thương, lo lắng thật lòng cho người bà lòa của mình dưới mưa. Có lẽ trong gia đình ấy, chỉ còn có cậu là chưa bị cái nghèo, cái đói tha hóa dẫn đến mất hết tình thương người.

→ Đáp án A

Câu 5: Câu: *Cái cảnh túng bần nó thường đẩy người ta vào chốn bần nhơ, nó thường buộc người vào vòng tội lỗi, đối với bác đánh giậm, ác hơn, nó làm bác quên bỏ cả lương tâm nhằm mục đích gì?*

- A. Lý giải sự cay nghiệt của vợ chồng người cháu đối với bà lão lòa
- B. Triết lý về cuộc đời đen bạc
- C. Bệnh vực vợ chồng người cháu họ
- D. Đưa ra lời cảnh báo: nghèo khổ, túng quẫn sẽ bào mòn nhân cách con người

Phương pháp giải:

Đọc kĩ câu văn

Phân tích mục đích của câu nói

Lời giải chi tiết:

Câu: *Cái cảnh túng bần nó thường đẩy người ta vào chốn bần nhơ, nó thường buộc người vào vòng tội lỗi, đối với bác đánh giậm, ác hơn, nó làm bác quên bỏ cả lương tâm* được nói ra nhằm mục đích: Đưa ra lời cảnh báo: nghèo khổ, túng quẫn sẽ bào mòn nhân cách con người

→ Đáp án D

Câu 6: Dòng nào nói ĐÚNG về ngôi kể của tác phẩm?

- A. Người kể chuyện hạn tri trực tiếp tham dự, chứng kiến những sự việc xảy ra
- B. Người kể chuyện toàn tri, quan sát bằng toàn năng, biết hết mọi sự việc
- C. Phối hợp 2 điểm nhìn trần thuật vừa biết hết mọi sự việc, vừa diễn tả được cảm xúc nhân vật
- D. Dùng 2 ngôi kể luân phiên để kể chuyện bà lão lòa và gia đình người cháu

Phương pháp giải:

Đọc kỹ tác phẩm

Chú ý những dấu hiệu nhận biết ngôi kể

Lời giải chi tiết:

Tác phẩm sử dụng ngôi kể thứ 3 (người kể chuyện toàn tri): quan sát bằng toàn năng, biết hết sự việc

→ Đáp án B

Câu 7: Dòng nào chứng tỏ người kể chuyện toàn tri trong văn bản là người quan sát toàn năng, biết hết mọi việc?

- A. Nó chưa nói hết câu, bố nó đã như bị một luồng điện giật nảy người ra, mắt tròn xoe, mãi mới nói được
- B. Nghĩ đến cái chết của bà lão lòa ở đầu đê – tình cháu đối với cô – bác đánh giậm rùng mình, rợn tóc gáy

C. Bữa ấy bác gái tuy kêu đau bụng mà cũng cố ăn được đến bốn năm lưng

D. Cả A và B

Phương pháp giải:

Nhớ lại kiến thức về người kể chuyện toàn tri (ngôi kể thứ 3)

Phương pháp loại trừ

Lời giải chi tiết:

Dòng chứng tỏ người kể chuyện toàn tri trong văn bản là người quan sát toàn năng, biết hết mọi việc là:

- Nó chưa nói hết câu, bố nó đã như bị một luồng điện giật nảy người ra, mắt tròn xoe, mãi mới nói được

- Nghĩ đến cái chết của bà lão lòa ở đầu đề – tình cháu đối với cô – bác đánh giậm rùng mình, rợn tóc gáy

→ Đáp án D

Câu 8: Dòng nào nói lên cảm hứng bao trùm toàn tác phẩm?

A. Phê phán người cháu dâu tệt bạc

B. Xót thương cho bao kiếp người cơ cực

C. Ngợi ca tấm lòng cậu bé (con trai người cháu)

D. Lên án người con trai của bà lão lòa

Phương pháp giải:

Đọc kỹ tác phẩm

Rút ra kết luận về cảm hứng bao trùm

Lời giải chi tiết:

Cảm hứng bao trùm toàn tác phẩm: Xót thương cho bao kiếp người cơ cực mà cụ thể ở đây là số phận của bà lão lòa

→ Đáp án B

Câu 9: Suy nghĩ của em về bà lão lòa trong truyện ngắn trên và cho biết mục đích của nhà văn khi để bà nhớ lại những hành động giúp đỡ người nghèo của bà (trả lời bằng đoạn văn ngắn từ 5- 7 dòng)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ tác phẩm, chú ý những chi tiết xoay quanh nhân vật bà lão lòa

Phân tích mục đích của nhà văn

Lời giải chi tiết:

- Học sinh tự trả lời theo nhận thức và cảm xúc của cá nhân

- Gợi ý tham khảo:

+ Về bà lão: Bà lão lòa là người bất hạnh, vì đưa con trai hư hỏng mà đời bà khốn khổ; bà tự trọng, thắm nổi nhục ăn nhờ ở đậu, nhẫn nhịn và chịu sự cay nghiệt của gia đình người cháu, cuối cùng phải nhận cái chết trong đói rét,...

→ kiếp người thật thảm thương, nhiều biến động, con người không thể lường hết được

+ Mục đích của nhà văn khi để bà nhớ lại hành động giúp đỡ người nghèo: thể hiện nỗi thống khổ của con người trước biến động của cuộc đời, ngẫm lên án sự thờ ơ vô cảm của người đời trước tình cảnh cơ cực của bà lão già nua, mù lòa,...

Câu 10: Em hãy viết tiếp câu chuyện về 3 nhân vật trong gia đình người cháu họ sau khi người chồng rú lên một tiếng, trợn mắt rít răng mà ngã phục xuống ngoài cánh đồng (khoảng 5-10 câu)

Phương pháp giải:

Dựa vào trí tưởng tượng và sắp xếp sự kiện câu chuyện của bản thân

Lời giải chi tiết:

Học sinh tự làm (gợi ý: phát triển sự việc phù hợp với tính cách nhân vật hoặc có sự chuyển biến tính cách... Cần hướng về tính nhân văn)

PHẦN II. VIẾT

Câu 1:

a. Chỉ ra nét tương đồng và khác biệt ở 2 bức ảnh trên và đề xuất một chủ đề liên quan tới hai bức ảnh

Phương pháp giải:

Quan sát kĩ 2 bức ảnh

Rút ra nét tương đồng và khác biệt ở 2 bức ảnh

Đề xuất một chủ đề liên quan tới hai bức ảnh

Lời giải chi tiết:

- Nét tương đồng và khác biệt

+ Ảnh 1: Cảnh đối lập giữa 2 đứa trẻ: giàu và đói nghèo

+ Ảnh 2: Bé trai chết bên bờ biển

+ Tương đồng: cùng đề cập đến nỗi khốn khổ bất hạnh của những đứa trẻ

- Đề xuất chủ đề: Học sinh tự làm (ngôn từ ngắn gọn, hướng vào bản chất của vấn đề)

b. Bức ảnh nào gây nên cảm xúc mãnh liệt ở em? Yếu tố nào gợi lên cảm xúc đó?

Phương pháp giải:

- Chọn một bức ảnh mà bản thân cảm thấy có cảm xúc mãnh liệt

- Đưa ra yếu tố gợi lên cảm xúc đó

Lời giải chi tiết:

- Học sinh tự lựa chọn

- Nêu yếu tố gợi cảm xúc cần logic với bức ảnh đã lựa chọn và phù hợp với văn hóa dân tộc, tính nhân, nhân loại.

Câu 2: Viết bài văn

Phương pháp giải:

Sử dụng những kiến thức đã học và kinh nghiệm của bản thân để hoàn thành yêu cầu

Lời giải chi tiết:

Đề 1:

- Về nguồn gốc bức ảnh số 2: Cậu bé 3 tuổi người Syria bị chết đuối vào ngày 2/9/2015 ở Địa Trung Hải. Hình ảnh em nằm chết đã lên trang đầu của báo chí toàn cầu. Em cùng gia đình là những người tị nạn Syria đã vượt biên đến Châu Âu giữa cuộc khủng hoảng tị nạn Châu Âu.

- Xác định luận đề: Di dân đến Châu Âu		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0.25	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu nguồn gốc bức ảnh - Đánh giá khái quát của người viết
Thân bài	2.00	<p>Gồm các ý chính (từ 2 luận điểm trở lên)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cách hiểu, hiện trạng của di dân (có dẫn chứng) - Phân tích nguyên nhân, tác hại, hệ lụy của việc di dân + Vì sao người dân lại chọn cách nhập cư trái phép/di dân? + Gây ra những cái chết trên hành trình di dân + Giải quyết vấn đề về người tị nạn + Gây ra các vấn đề về an ninh cho nước sở tại - Quan điểm người viết trong đề xuất giải pháp nhân đạo + Về phía những người di dân + Hành động nhân đạo của nước sở tại có người di dân tới (lập luận + dẫn chứng xác thực; dùng yếu tố biểu cảm)

Kết bài	0.25	- Vai trò của tổ chức, hành động nhân đạo với người di dân - Nhận thức, hành động của bản thân
Yêu cầu khác	0.25	- Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (nghị luận) - Diễn đạt rõ ý; lập luận logic; suy luận, bình luận phù hợp với văn hóa dân tộc...

Đề 2:

Truyện ngắn *Bà lão lừa* tái hiện cho ta ngay từ đầu thời khắc tăm tối, ê chề trong phận sống nhờ của nhân vật cùng tên - là người cô họ của bác đánh giậm. Lần hồi sau đó, tác giả đưa ta trở về với quá khứ khi bà lão còn giàu có, bà đã “*giúp đỡ kẻ nghèo khó; trong họ ngoài làng, nhiều người đã được nhờ bà*” thế nhưng “*đến khi gặp bà bước khốn cùng thì chẳng ai thương cả*”. Tác giả cũng cho ta biết rằng ngày trước bác đánh giậm “*đã nhiều phen ngửa tay nhận lấy đồng tiền cứu giúp của bà*” nên bây giờ “*đành cắn răng, vuốt bụng, nhắm mắt*” nuôi bà trong lúc hoạn nạn với nỗi niềm biết bao “*xót ruột khi bà lão lừa rò ngòi vào mâm, cướp cơm của vợ, của con nhà bác*”. Quay ngược thời gian như vậy, nhà văn đã cho ta một cái nhìn toàn diện hơn về cuộc đời bà lão lừa; đồng thời ông cũng nhấn mạnh thái độ lên án, phê phán đối với cuộc đời này. Một quá khứ tử tế, ăn ở phúc đức nhưng đổi lại chỉ là một hiện thực cay đắng : con trai ăn chơi, phá của đến nỗi “*bán ruộng, cầm nhà*” khiến bà thành tật nguyện, nghèo khổ và đứa cháu họ vô ơn bạc nghĩa đối xử với ân nhân của mình không ra gì. Hiện tại bà cụ chẳng gặp lành dù ngày trước đã ăn ở rất hiền lành, hiện tại người ta vong ân dù quá khứ vốn chịu nhiều ơn cứu giúp của bà – những đối nghịch thời gian đi kèm với nghịch lí cuộc đời khiến câu chuyện cứ ám ảnh chúng ta mãi.

Trong diễn tiến cuộc đời cơ cực của bà lão tội nghiệp chịu cảnh tật nguyên sống nhờ nhọc nhãi bỗng xuất hiện ba câu chuyện nhỏ về những hành động nhân đức của một người phụ nữ : thấy người ăn mày lụ khụ đến xin ăn bị mấy con chó “nhảy xổ ra cắn xa xa”, bà đã “quát thằng nhỏ ra mắng chó, dắt ông ăn mày vào thết một lưng cơm”; trước gia cảnh bác nhiều B. vợ chết, nhà bị hỏa hoạn, đàn con nheo nhóc, đói kém, bà đã “cởi hầu bao, lấy ra một cuộn giấy bạc” đem cho; và cuối cùng trước cảnh đau xót của một người phụ nữ phải bán con để mong cứu chồng bệnh liệt giường liệt chiếu đã hơn nửa tháng, bà cũng đã cho năm đồng về lo thuốc men cho chồng mà không phải bán con. Đến cuối cùng Vũ Trọng Phụng mới cho ta biết hóa ra đó chính là bà lão lừa tội nghiệp bây giờ. Ba câu chuyện nhỏ về sự phúc đức để góp phần làm rõ một nghịch lí : bà đã từng rất tử tế với người không ruột thịt thân thích, bà đã từng động lòng trắc ẩn trước bao số phận vật vờ tận đáy cuộc đời; song giờ đây, người thân thích ruột rà không mấy may động lòng xót xa cho thân già tật nguyên cô độc của bà, hẳn tâm tàn tệ với bà hơn cả với người dung nước lã, đay nghiến chà đạp lên thân phận sống nhờ đầy nghịch cảnh bà đang phải chịu. Trần thuật với kết cấu “truyện lồng trong truyện”, Vũ Trọng Phụng đã dựng lên sự đối lập gay gắt giữa quá khứ và thực tại, giữa thiện tâm và ác tâm, giữa vị tha và ích kỉ để phê phán sự bội bạc, bất nhân của người đời và tố cáo cái nghèo làm nhân cách con người dần thâm hại như nó.

Loigiaihay.com